

## TƯ TƯỞNG CƠ BẢN TRONG “TUYÊN NGÔN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN” VÀ Ý NGHĨA PHƯƠNG PHÁP LUẬN ĐỐI VỚI VIỆC NGHIÊN CỨU CƠ CẤU GIAI CẤP Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Trịnh Tri Thức<sup>(1)</sup>

“Tuyên ngôn của Đảng cộng sản”, tác phẩm thiên tài của C.Mác và Ph.Ăngghen được viết vào cuối năm 1847 và được xuất bản lần đầu tiên ở nước Anh vào tháng 2 năm 1848. Đây là tác phẩm đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa Mác, đồng thời là bản cương lĩnh cách mạng đầu tiên của chính đảng vô sản đầu tiên trong phong trào công nhân quốc tế.

Tư tưởng cơ bản cùng với sự phân tích kết cấu giai cấp của xã hội tư bản của C.Mác và Ph.Ăngghen trong Tuyên ngôn có ý nghĩa lý luận và phương pháp luận quan trọng cho việc nghiên cứu cơ cấu xã hội nói chung, cơ cấu xã hội - giai cấp nói riêng của một xã hội nhất định, trong một giai đoạn lịch sử nhất định, cũng như ở nước ta hiện nay.

**1. Tư tưởng cơ bản và chủ đạo của Tuyên ngôn** đã được Ph. Ăngghen khái quát và nêu ra trong Lời tựa viết cho bản tiếng Đức xuất bản năm 1883 là: “Trong mỗi thời đại lịch sử, sản xuất kinh tế và cơ cấu xã hội - cơ cấu này tất yếu phải do sản xuất kinh tế mà ra, cả hai cái đó cấu thành cơ sở của lịch sử chính trị và lịch sử tư tưởng của thời đại ấy; do đó (từ khi chế độ công hữu ruộng đất nguyên thủy tan rã), toàn bộ lịch sử là lịch sử các cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh giữa những giai cấp bị bóc lột và những giai cấp đi bóc lột, giữa những giai cấp bị trị và những giai cấp thống trị, qua

các giai đoạn của sự phát triển xã hội của họ”. [1,509].

Tư tưởng cơ bản của Tuyên ngôn còn được Ph. Ăngghen nhắc lại trong Lời tựa viết cho bản tiếng Anh xuất bản năm 1888: “Trong mỗi thời đại lịch sử, phương thức chủ yếu của sự sản xuất kinh tế và trao đổi cùng với cơ cấu xã hội do phương thức đó quyết định, đã cấu thành cơ sở cho lịch sử chính trị của thời đại và lịch sử của sự phát triển trí tuệ của thời đại, cái cơ sở mà chỉ xuất phát từ đó mới cái nghĩa được lịch sử đó” [1,517].

**2. Tư tưởng cơ bản của Tuyên ngôn** được C.Mác và Ph.Ăngghen quán xuyên trong toàn bộ nội dung của Tuyên ngôn, hay như Ph. Ăngghen nói: tư tưởng này “làm hạt nhân cho toàn bộ Tuyên ngôn”. Nó thể hiện trước hết ở việc phân tích kết cấu giai cấp, quan hệ giai cấp trong xã hội tư bản. Trên cơ sở tư tưởng cơ bản, C.Mác và Ph.Ăngghen đã tiến hành phân tích, mổ xẻ kết cấu giai cấp của xã hội tư bản, mà trước hết là phân tích quá trình hình thành và phát triển của giai cấp tư sản và giai cấp vô sản. Đó là hai giai cấp ra đời và phát triển gắn liền với sự ra đời và phát triển của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và là sản phẩm của phương thức sản xuất đó.

Giai cấp tư sản là sản phẩm của một loạt những cuộc cách mạng trong phương thức sản xuất và trao đổi. Từ những nông

<sup>(1)</sup> TS., Khoa Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

nô trung cổ đã sinh ra những thị dân thành thị đầu tiên. Từ những cư dân thành thị này nảy sinh ra những phần tử đầu tiên của giai cấp tư sản. Cùng với quá trình phát triển của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp tư sản cũng phát triển theo. Trong xã hội tư bản, giai cấp tư sản giữ địa vị thống trị trong kinh tế và do đó, nó cũng giữ địa vị thống trị về chính trị và tư tưởng của nó cũng là tư tưởng thống trị xã hội. "Giai cấp tư sản đã đóng một vai trò hết sức cách mạng trong lịch sử", đặc biệt là xoá bỏ quan hệ sản xuất phong kiến mở đường cho lực lượng sản xuất phát triển vượt bậc. "Giai cấp tư sản, trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỷ, đã tạo ra những lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước cộng lại" [2,603]. Tuy nhiên, với sự ra đời và phát triển của nền sản xuất đại công nghiệp, giai cấp tư sản dần dần mất đi vai trò cách mạng của nó, khi nó tìm mọi cách duy trì quan hệ sản xuất tư nhân tư bản kim hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất hiện đại, vai trò xã hội - chính trị của nó suy giảm, nó bắt đầu bộc lộ sự lỗi thời về mặt lịch sử, nó đã phát triển tới ngưỡng tất yếu sẽ phải nhường địa vị thống trị cho giai cấp cách mạng - giai cấp vô sản.

Quá trình hình thành và phát triển của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa làm nảy sinh và phát triển giai cấp tư sản hiện đại, đồng thời cũng làm nảy sinh giai cấp vô sản hiện đại. Về nguồn gốc kinh tế, giai cấp vô sản "là do cuộc cách mạng công nghiệp sản sinh ra". Nó là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp, ra đời và phát triển cùng với sự ra đời và phát triển của bản thân nền đại công nghiệp. Về nguồn gốc xã hội, "giai cấp vô sản được tuyển mộ trong tất cả các giai cấp, tầng lớp

của dân cư". Xét về mặt quan hệ sản xuất, giai cấp vô sản do không có tư liệu sản xuất phải đi làm thuê, bán sức lao động cho nhà tư bản, ở địa vị phụ thuộc, bị bóc lột giá trị thặng dư và do đó về mặt xã hội - chính trị, giai cấp vô sản là giai cấp bị trị, bị áp bức. Xét về mặt lực lượng sản xuất, giai cấp vô sản là bộ phận quan trọng nhất của lực lượng sản xuất hiện đại, là hiện thân của lực lượng sản xuất hiện đại, đại biểu cho phương thức sản xuất tiên tiến, phương thức sản xuất tương lai cao hơn, tiến bộ hơn phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Quan hệ giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản là quan hệ đối kháng về lợi ích, trước hết là lợi ích kinh tế, là quan hệ bóc lột và bị bóc lột, quan hệ thống trị và bị thống trị. Do đó, cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản là không thể tránh khỏi. Xu hướng phát triển của cuộc đấu tranh này là sẽ đến một lúc nổ ra cách mạng xã hội, mà trong đó do địa vị kinh tế - xã hội của mình, giai cấp vô sản sẽ là lực lượng lãnh đạo cuộc cách mạng đó, xoá bỏ chế độ tư bản và giai cấp tư sản, xoá bỏ quan hệ sản xuất tư bản, thiết lập quan hệ sản xuất mới, mở đường cho lực lượng sản xuất phát triển, giai cấp vô sản lên nắm chính quyền nhà nước, trở thành giai cấp thống trị, lãnh đạo xây dựng thành công CNXH và CNCS, giải phóng mình và giải phóng toàn xã hội, nghĩa là "sự sụp đổ của giai cấp tư sản và sự thắng lợi của giai cấp vô sản là tất yếu như nhau" [2,613]. Như vậy, "xã hội tư sản hiện đại, sinh ra từ trong lòng xã hội phong kiến đã bị diệt vong, không xoá bỏ được những đối kháng giai cấp. Nó chỉ đem những giai cấp mới, những điều kiện áp bức mới, những hình thức đấu tranh mới thay thế cho

những giai cấp, những điều kiện áp bức, những hình thức đấu tranh cũ mà thôi. Tuy nhiên, đặc điểm của thời đại chúng ta, của thời đại của giai cấp tư sản, là đã đơn giản hoá những đối kháng giai cấp. Xã hội ngày càng chia thành hai phe lớn hoàn toàn đối lập với nhau: giai cấp tư sản và giai cấp vô sản" [2,597]. Khi cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản phát triển đến một giai đoạn nhất định sẽ diễn ra quá trình phân hoá trong nội bộ giai cấp tư sản, một bộ phận của giai cấp tư sản tách ra và chuyển sang lập trường của giai cấp công nhân "đó là bộ phận những nhà tư tưởng tư sản vươn lên nhận thức được, về mặt lý luận toàn bộ cuộc vận động lịch sử" [2,610].

Trong xã hội tư bản, ngoài giai cấp tư sản và giai cấp vô sản còn có các giai tầng xã hội khác mà C. Mác, Ph. Ăngghen gọi là "các tầng lớp trung đẳng" như những nhà tiểu nông, tiểu thương, thợ thủ công và nông dân. Các giai tầng này cũng là sản phẩm của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, là kết quả của sự phân hoá giai cấp diễn ra trong xã hội tư bản. Các giai tầng này đều đấu tranh chống giai cấp tư sản, vì giai cấp này là một nguy cơ cho sự sống còn của họ với tư cách là "các tầng lớp trung đẳng". Xu hướng vận động của các giai tầng này là sẽ suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của nền sản xuất đại công nghiệp. Khi họ đấu tranh chống giai cấp tư sản với mục đích duy trì sở hữu nhỏ của họ, địa vị "trung đẳng" của họ thì họ không cách mạng mà bảo thủ, vì họ cần trở bánh xe lịch sử hy vọng làm cho bánh xe lịch sử quay ngược trở lại. Còn khi họ nhìn thấy nguy cơ sắp rơi vào hàng ngũ giai cấp vô sản thì họ sẽ có thái độ cách mạng. "Lúc đó, họ đấu tranh bảo vệ lợi ích tương lai của họ, chứ không phải lợi ích

hiện tại của họ; họ từ bỏ quan điểm của chính họ để đứng trên quan điểm của giai cấp vô sản" [1,554]. "Các tầng lớp trung đẳng" trong xã hội tư bản là cơ sở xã hội của các trào lưu xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản.

Trong các tầng lớp trung đẳng, C.Mác, Ph. Ăngghen rất chú ý tới giai cấp nông dân. Giai cấp nông dân ở Pháp và Đức lúc bấy giờ còn chiếm đa số trong dân cư, họ còn đi với giai cấp tư sản, vì họ là người tư hữu, có lợi ích chung với giai cấp tư sản, và vẫn còn là công cụ bị giai cấp tư sản lôi kéo và bóc lột. Nhưng Ph.Ăngghen dự đoán rằng: "sẽ tới lúc bộ phận nông dân bị phá sản, nghèo khổ sẽ liên hợp với giai cấp vô sản, sẽ đạt tới giai đoạn phát triển cao hơn, và sẽ tuyên chiến với giai cấp tư sản." [2,654-655].

Trong xã hội tư bản còn một tầng lớp nữa mà C. Mác và Ph. Ăngghen gọi là "tầng lớp vô sản lưu manh". Tầng lớp này là sản phẩm tiêu cực của sự thối nát của những tầng lớp thấp nhất trong xã hội cũ. Tầng lớp này có thể được cách mạng vô sản lôi kéo vào phong trào, nhưng những điều kiện sinh hoạt của họ khiến họ sẵn sàng bán mình cho phe phản động hơn.

**3. Nghiên cứu tư tưởng cơ bản và chủ đạo của Tuyên ngôn cũng như sự phân tích của C.Mác và Ph.Ăngghen về kết cấu giai cấp của xã hội tư bản, chúng ta có thể rút ra một số vấn đề có ý nghĩa phương pháp luận sau:**

**Thứ nhất**, nếu "Trong mỗi thời đại lịch sử, sản xuất kinh tế và cơ cấu xã hội, cơ cấu này tất yếu phải do sản xuất kinh tế mà ra" hay "do phương thức sản xuất quyết định", thì khi nghiên cứu cơ cấu xã hội nói chung, cơ cấu giai cấp nói riêng phải gắn với một phương thức sản xuất nhất định. Mỗi phương thức sản xuất có một kết cấu xã hội, kết cấu giai cấp phù hợp với nó, do nó sinh ra với những quan hệ nhất định mà tính chất, nội dung của

các quan hệ đó do tính chất nội dung của các quan hệ sản xuất, nhất là quan hệ sản xuất thống trị qui định. Không xuất phát từ phương thức sản xuất, tính chất, kết cấu của kinh tế, của các quan hệ kinh tế thì không thể lý giải được một cách khoa học kết cấu xã hội, kết cấu giai cấp, vị trí vai trò các giai cấp, tính chất của các quan hệ giai cấp. Trong những phương thức sản xuất có tồn tại quan hệ kinh tế, quan hệ lợi ích kinh tế đối kháng thì trong cơ cấu giai cấp cũng tồn tại quan hệ giai cấp đối kháng, giai cấp nào giữ địa vị thống trị trong kinh tế thì cũng giữ địa vị thống trị về chính trị và tư tưởng của nó cũng là tư tưởng thống trị xã hội. Giai cấp nào đại diện cho phương thức sản xuất tiến bộ hơn, cao hơn trong tương lai thì cũng sẽ giữ địa vị thống trị trong tương lai.

**Thứ hai**, nếu "Trong mỗi thời đại lịch sử, phương thức chủ yếu của sản xuất kinh tế và trao đổi cùng với cơ cấu xã hội do phương thức đó quyết định, đã cấu thành cơ sở cho lịch sử chính trị của thời đại và lịch sử phát triển trí tuệ của thời đại, cái cơ sở mà chỉ xuất phát từ đó mới cất nghĩa được lịch sử đó", thì cần thấy được ý nghĩa quan trọng của việc nghiên cứu cơ cấu xã hội, cơ cấu giai cấp. Cơ cấu xã hội, cơ cấu giai cấp là một trong những cơ sở của lịch sử chính trị và tư tưởng của một thời đại nhất định. Chỉ có trên cơ sở nghiên cứu sâu sắc cơ cấu xã hội, cơ cấu giai cấp của một thời đại thì mới có thể hiểu và cất nghĩa được một cách khoa học các quan hệ chính trị - xã hội - tư tưởng của thời đại đó và xu hướng vận động của nó trong tương lai.

**Thứ ba**, lịch sử của xã hội loài người từ khi chế độ công hữu ruộng đất nguyên thủy tan rã, chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất ra đời và tồn tại cho đến ngày nay, là lịch sử của những cuộc đấu tranh giai cấp,

đấu tranh giữa những giai cấp, tập đoàn xã hội có lợi ích, trước hết là lợi ích kinh tế, đối lập nhau. Quan hệ đối kháng giai cấp, đấu tranh giai cấp là không tránh khỏi khi mà chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất vẫn còn tồn tại, vẫn còn tình trạng giai cấp này nắm trong tay những tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội và sử dụng quyền chiếm hữu đó để bóc lột sức lao động của các giai cấp khác không có hoặc có rất ít tư liệu sản xuất. Điều này có ý nghĩa phương pháp luận quan trọng trong việc xem xét vấn đề quan hệ giai cấp và đấu tranh giai cấp trong xã hội tư bản hiện đại cũng như ở nước ta hiện nay. Nó giúp chúng ta có căn cứ lý luận để đấu tranh chống lại các quan điểm của các học giả tư sản cho rằng trong xã hội tư bản hiện nay không còn phân chia giai cấp, không còn áp bức, bóc lột, đối kháng giai cấp; rằng giai cấp công nhân đã "tiêu tan", đã "biến mất", đã "hoà tan" vào các tầng lớp xã hội khác và do đó cuộc đấu tranh của nó không còn, sứ mệnh lịch sử của nó cũng đã mất đi. Ở nước ta khi mà nền kinh tế còn tồn tại nhiều thành phần với nhiều loại hình sở hữu khác nhau, trong đó có cả những thành phần mà nếu xét về tính chất là đối lập nhau; Mặt khác, các thế lực thù địch trong và ngoài nước vẫn tìm mọi thủ đoạn chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta, thì đấu tranh giai cấp là không tránh khỏi, là khách quan, chỉ có điều nó diễn ra trong điều kiện mới với những nội dung mới và bằng những hình thức và phương pháp mới mà thôi. Quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen giúp chúng ta có cơ sở để hiểu được sự tồn tại tất yếu, khách quan của quan hệ đối kháng giai cấp, đấu tranh giai cấp bên cạnh liên minh giai cấp ở nước ta hiện nay, tránh được sai lầm, ảo tưởng

trong nhận thức và hành động về vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp.

**Thứ tư**, khi nghiên cứu cơ cấu giai cấp của một xã hội cụ thể, trong một giai đoạn nhất định cần phải chỉ ra:

- Trong xã hội có những giai cấp, tầng lớp xã hội nào, đặc biệt là các giai cấp là sản phẩm chính của chế độ kinh tế - xã hội đương thời, đóng vai trò quyết định sự tồn tại và phát triển của chế độ kinh tế - xã hội đó.

- Vạch ra nguồn gốc kinh tế, nguồn gốc xã hội của các giai cấp, tầng lớp cũng như địa vị kinh tế - xã hội, địa vị chính trị - xã hội của các giai cấp, tầng lớp đó.

- Mỗi quan hệ giữa các giai cấp, tầng lớp, đặc biệt là mối quan hệ giữa các giai cấp, tầng lớp chủ yếu của xã hội; tính chất, nội dung của các mối quan hệ giai cấp, cơ sở kinh tế - xã hội qui định tính chất, nội dung của các mối quan hệ đó.

- Đặc điểm, kết cấu, xu hướng biến đổi của các giai cấp và cơ sở kinh tế của sự biến đổi đó; thái độ chính trị hiện tại và tương lai của các giai cấp, tầng lớp, nhất là đối với các tầng lớp trung gian trong quan hệ với các giai cấp cơ bản của xã hội.

- Dự báo xu hướng biến đổi chung của kết cấu giai cấp của xã hội trong những giai đoạn tiếp theo và trong tương lai.

Những vấn đề có ý nghĩa phương pháp luận rút ra từ tư tưởng cơ bản cũng như từ sự phân tích kết cấu giai cấp của C.Mác và Ph.Ăng ghen trong Tuyên ngôn rất quan trọng đối với việc nghiên cứu cơ cấu xã hội, cơ cấu giai cấp ở nước ta hiện nay nhằm tạo lập cơ sở cho đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Ở nước ta, từ ngày đổi mới toàn diện đất nước đến nay, với việc chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cơ cấu xã hội nói chung, cơ cấu giai cấp nói riêng, không còn đơn giản như trước mà đa dạng, phức tạp và ngày càng đa dạng, phức tạp. Nhiều giai tầng xã hội mới xuất hiện, nhiều quan hệ xã hội mới nảy sinh, không chỉ có hợp tác mà còn có đấu tranh, cạnh tranh, nhiều mâu thuẫn xã hội xuất hiện cần phải giải quyết để ổn định và phát triển xã hội. Mặt khác, như văn kiện Hội nghị lần thứ VII Ban Chấp hành Trung ương khóa IX "về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh" đã chỉ ra rằng một trong những nguyên nhân chủ yếu làm cho mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân chưa bền chặt, khối đại đoàn kết toàn dân chưa được củng cố và tăng cường là do "Đảng ta chưa phân tích và dự báo đầy đủ những biến đổi trong cơ cấu giai cấp - xã hội và những mâu thuẫn nảy sinh trong nhân dân, trong một thời gian dài chưa có chủ trương khắc phục những mâu thuẫn ấy một cách đúng đắn, kịp thời" [3,11]. Do vậy việc thường xuyên tiến hành nghiên cứu nắm chắc tình hình biến đổi cơ cấu giai cấp trong phạm vi cả nước cũng như từng địa phương, phát hiện kịp thời những vấn đề mới nảy sinh cần phải giải quyết về mặt chính sách xã hội, chính sách giai cấp là cần thiết và cấp bách. Nhưng để cho việc nghiên cứu cơ cấu giai cấp có hiệu quả cần phải nắm vững quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về cơ cấu xã hội, cơ cấu giai cấp trong đó có những quan điểm thể hiện trong Tuyên ngôn của Đảng cộng sản.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Tuyển tập, gồm 6 tập, tập 1*, NXB Sự thật, Hà Nội, 1980.
2. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập, tập 4*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ VII Ban Chấp hành Trung ương khóa IX*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., HUMAN., T.XIX, N.3, 2003

THE ESSENTIAL THOUGHT OF "THE DECLARATION OF THE COMMUNIST PARTY" AND ITS METHODOLOGY SIGNIFICANCE FOR THE RESEARCH OF CLASS STRUCTURE IN VIETNAM RECENTLY

**Dr. Trình Tri Thục**

*Department of Philosophy  
College of Social Sciences and Humanities - VNU*

This Article analyzes the essential thought in "the Declaration of the Communist Party" of Marx and Anghen as well as their analyses on the class structure of the capital society in the fiftieth years of the 19th Century. The author, from his analyses, infers many meaningful methodology issues serving for the research of social structure in general and of class structure in Vietnam recently in particular. When researching the social structure and the class structure, it is necessary to firmly base on the dialectical materialism standpoint, to have specific-historical, comprehensive and developmental viewpoints.